

Số: 05/2025/QĐST-DS

Hưng Hà, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 28-7-2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2025/TLST-DS ngày 09-5-2025 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)

Địa chỉ: Số H, L, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội (nay là Số H, L, phường Đ, Thành phố Hà Nội)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng phòng xử lý nợ phản ứng nhanh khách hàng cá nhân – Trung tâm Thu hồi nợ khách hàng cá nhân.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Quách Đức T - Trưởng bộ phận phòng xử lý nợ - V1 và ông Phạm Văn K - Chuyên viên xử lý nợ và ông Đào Mạnh H - Chuyên viên xử lý nợ;

Địa chỉ: số B H, phường L, thành phố T, tỉnh Thái Bình (nay là số B H, phường T, tỉnh Hưng Yên).

Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng H1, sinh năm 1994

Nơi cư trú: thôn T, xã H, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số dư nợ: bà Lê Thị Hồng H1 có nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền dư nợ theo Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 19/07/2022, vay hạn mức tín dụng thẻ đề nghị là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Tính đến ngày 28/7/2025, bà H1 còn nợ Ngân hàng số tiền là 269.258.260 đồng (Hai trăm sáu mươi chín triệu hai trăm năm mươi tám nghìn hai trăm sáu mươi đồng), trong đó: nợ gốc là 138.920.333 đồng; nợ lãi là 130.332.922 đồng; phí thẻ là: 4,950 đồng. Lãi phát sinh tính từ ngày 29/07/2025 đến ngày thực trả theo đúng mức lãi suất thỏa thuận tại Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tài sản bên vay đã ký.

Ngân hàng và bà H1 thỏa thuận bà H1 trả hết số tiền trên trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về án phí: bà Lê Thị Hồng H1 tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.731.000 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi một nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP V (V1) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.991.000 đồng (năm triệu chín trăm chín mươi một nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000734 ngày 09-5-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 – Hưng Yên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 8 – Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8 – Hưng Yên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nhàn

